

## THÔNG BÁO

**Kết quả đánh giá, xếp loại đối với tập thể; cán bộ, công chức, người lao động thuộc Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tháng 01/2025**

---

Căn cứ Quy định số 1071-QĐ/TU ngày 05/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Thông báo số 443-TB/CQUBKTTU ngày 09/8/2024 của Thủ trưởng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Tỉnh ủy; Quy chế số 05-QC/CQUBKTTU ngày 25/11/2024 của Cơ quan UBKT Tỉnh ủy.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác tháng 01/2025, Thủ trưởng Cơ quan UBKT Tỉnh ủy thống nhất đánh giá, xếp loại và thông báo kết quả đánh giá, xếp loại đối với các phòng trực thuộc Cơ quan; cán bộ, công chức, người lao động thuộc Cơ quan tháng 01/2025, như sau: tổng số nhiệm vụ: 73 nhiệm vụ, trong đó: 28 nhiệm vụ theo kế hoạch, 45 nhiệm vụ phát sinh; 43 nhiệm vụ trước hạn, 30 nhiệm vụ đúng hạn. Tổng số văn bản của Cơ quan UBKT Tỉnh ủy đã phát hành: 113 văn bản, trong đó: 07 Tờ trình (Văn phòng 05, Phòng Nghiệp vụ I 02), 06 Kế hoạch (Văn phòng 06), 09 Quyết định (Văn phòng 06, Phòng Nghiệp vụ I 01, Phòng Nghiệp vụ II 02), 13 Báo cáo (Văn phòng 08, Phòng Nghiệp vụ III 05), 41 Công văn (Văn phòng 27, Phòng Nghiệp vụ I 04, Phòng Nghiệp vụ II 05, Phòng Nghiệp vụ III 05), 20 Thông báo (Văn phòng 18, Phòng Nghiệp vụ I 01, Phòng Nghiệp vụ II 01); 17 Phiếu chuyển (Văn phòng 17).

### 1. Đánh giá, xếp loại đối với các Phòng thuộc Cơ quan

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A): 0/04 đơn vị.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B): 04/04 đơn vị (Văn phòng, Phòng Nghiệp vụ I, Phòng Nghiệp vụ II, Phòng Nghiệp vụ III).
- Hoàn thành nhiệm vụ (Loại C): 0 đơn vị.
- Không hoàn thành nhiệm vụ (Loại D): 0 đơn vị.

### 2. Đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức cơ quan

Tổng số cán bộ, công chức Cơ quan: 28 người.

Số cán bộ, công chức, người lao động thuộc diện đánh giá, xếp loại tháng 01/2025 tại Cơ quan: 27/28 người (Đồng chí Chủ nhiệm, Thủ trưởng Cơ quan được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá theo kết quả lãnh đạo, chỉ đạo UBKT Tỉnh ủy; tập thể Lãnh đạo Cơ quan thống nhất đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại đối với đồng chí Chủ nhiệm, Thủ trưởng Cơ quan UBKT Tỉnh ủy: Hoàn thành tốt nhiệm vụ tháng 01/2025).



- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A): 0/27 người (có ít nhất 50% tiêu chí, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức hoặc có điểm thưởng).
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B): 27/27 người.
- Hoàn thành nhiệm vụ (Loại C): 0 người.
- Không hoàn thành nhiệm vụ (Loại D): 0 người.

(Có Bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

Kết quả đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cán bộ, công chức tháng 01/2025 là căn cứ để đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ cả năm, là cơ sở để Thủ trưởng, Lãnh đạo Cơ quan thực hiện công tác cán bộ; đồng thời, là cơ sở để các phòng trực thuộc Cơ quan tiếp tục thực hiện việc đánh giá, bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực của từng cán bộ, công chức nhằm hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Trong vòng 05 ngày kể từ khi Thông báo được phát hành trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, tập thể, cá nhân có ý kiến khác về kết quả đánh giá, xếp loại tháng 01/2025 gửi về Văn phòng để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Cơ quan xem xét, giải quyết theo quy định.

Yêu cầu các đồng chí Phó Chủ nhiệm UBKT Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, cập nhật phần mềm quản lý văn bản; thực hiện chỉ đạo, đôn đốc xử lý, giao việc trong vòng 01 ngày đối với văn bản được giao xử lý đến các Phòng được phân công phụ trách; Trưởng phòng phải thực hiện xử lý, giao việc trong vòng 01 ngày kể từ khi nhận văn bản và giao có thời hạn; các văn bản giao không cụ thể thời hạn thì trong vòng 05 ngày chuyên viên, Phòng phải có văn bản, ý kiến tham mưu giải quyết, nếu không thực hiện đảm bảo thì coi là chậm muộn.

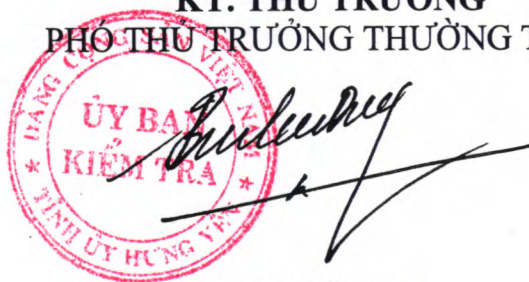
Đối với nội dung xử lý đơn thư, nếu kết quả tham mưu xử lý đơn không thành lập đoàn kiểm tra giải quyết thì không tính điểm thưởng.

Cơ quan UBKT Tỉnh ủy thông báo đến các phòng trực thuộc Cơ quan, cán bộ, công chức, người lao động thuộc Cơ quan để biết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Cơ quan,
- Các Phòng thuộc Cơ quan,
- Lưu: VT.

**KT. THỦ TRƯỞNG**  
**PHÓ THỦ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



**Bùi Tiên Duy**



ỦY BAN KIỂM TRA  
TỈNH ỦY HƯNG YÊN  
\* CƠ QUAN

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Hưng Yên, ngày 03 tháng 02 năm 2025

**BẢNG TỔNG HỢP**

**Kết quả đánh giá, xếp loại đối với tập thể, cán bộ, công chức tháng 01/2025**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tập thể, cá nhân tự xếp loại		Đánh giá của cấp có thẩm quyền		Chí chú
			Điểm	Mức xếp loại	Điểm	Mức xếp loại	
<b>I Thường trực UBND Tỉnh ủy</b>							
1	Lê Quang Hòa	Chủ nhiệm	88	HTTNV	88	HTTNV	Đề nghị BTV Tỉnh ủy xếp loại HTTNV
2	Bùi Tiến Duy	Phó Chủ nhiệm Thường trực	88	HTTNV	88	HTTNV	
3	Doãn Trung Phúc	Phó Chủ nhiệm	87	HTTNV	87	HTTNV	
4	Cao Sáng	Phó Chủ nhiệm	88	HTTNV	88	HTTNV	
<b>II Văn phòng</b>							
1	Trần Trung Dũng	Chánh Văn phòng	86	HTTNV	86	HTTNV	
2	Phạm Thị Hương Giang	Phó Chánh Văn phòng	88	HTTNV	88	HTTNV	
3	Nguyễn Thế Dương	Kiểm tra viên	86	HTTNV	86	HTTNV	
4	Đào Thị Xuân Tinh	Chuyên viên	84	HTTNV	84	HTTNV	
5	Lê Thị Quân	Chuyên viên	84	HTTNV	84	HTTNV	
6	Ngô Việt Hồng	Lái xe	83	HTTNV	83	HTTNV	
7	Lương Mạnh Thắng	Lái xe	88	HTTNV	88	HTTNV	

25 nhóm nhiệm vụ TH; 09 nhóm nhiệm vụ DH; tương ứng 50 sản phẩm trước hạn; 09 sản phẩm đúng hạn

27 nhiệm vụ TH; 13 nhiệm vụ DH

07 nhiệm vụ TH; 11 nhiệm vụ DH

10 nhiệm vụ TH; 05 nhiệm vụ DH

19 nhiệm vụ TH; 08 nhiệm vụ DH

18 nhiệm vụ TH; 09 nhiệm vụ DH

07 nhiệm vụ TH; 04 nhiệm vụ DH

14 nhiệm vụ TH; 05 nhiệm vụ DH

03 nhiệm vụ đúng hạn; phát hành 113 văn bản

02 nhiệm vụ đúng hạn; phục vụ 08 cuộc họp, nhận 05 bộ hồ sơ và 01 số nhiệm vụ khác

Đảm bảo đưa đón Lãnh đạo an toàn, đúng giờ trong tháng 01/2025

Đảm bảo đưa đón Lãnh đạo an toàn đi các chuyến công tác trong và ngoài tỉnh

III	<b>Phòng Nghiệp vụ I</b>		90,8	HTXSNNV	87,4	HTTNV		09 nhiệm vụ TH, 04 nhiệm vụ DH
1	Đỗ Tiến Thái	Ủy viên	92	HTXSNNV	88	HTTNV	Chưa đạt tiêu chí lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành 100% công việc theo Kế hoạch đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao; chỉ đạo xử lý đơn thư chưa đảm bảo tiêu chí là sản phẩm tinh chất mới, sáng tạo, có tác động tích cực, hiệu quả cao trong công việc	04 nhiệm vụ TH, 02 nhiệm vụ DH; <b>nhận 02 điểm thường chỉ đạo xử lý đơn thư</b>
2	Đặng Hoài Nam	Ủy viên	94	HTXSNNV	89	HTTNV	Công văn 3052 không là sản phẩm có tinh chất mới, sáng tạo	07 nhiệm vụ TH, 04 nhiệm vụ DH; nhân 5 điểm thường tham mưu Công văn 3052-CV/TU
3	Hoàng Văn Duy	Phó Trưởng phòng	92	HTXSNNV	86	HTTNV	Chưa đạt tiêu chí lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành 100% công việc theo Kế hoạch đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao; bảo cáo đề xuất xử lý đơn thư chưa đảm bảo tiêu chí là sản phẩm tinh chất mới, sáng tạo, có tác động tích cực, hiệu quả cao trong công việc	03 nhiệm vụ TH, 03 nhiệm vụ DH; <b>nhận 02 điểm thường xử lý 01 đơn thư</b>
4	Bùi Thị Thu Huyền	Kiểm tra viên	88	HTTNV	88	HTTNV		03 nhiệm vụ TH, 03 nhiệm vụ DH
5	Phạm Văn Hải	Kiểm tra viên chính	88	HTTNV	86	HTTNV		02 nhiệm vụ TH, 01 nhiệm vụ DH
IV	<b>Phòng Nghiệp vụ II</b>		86,5	HTTNV	86,5	HTTNV		10 nhiệm vụ TH, 05 nhiệm vụ DH
1	Đỗ Quang Chung	Ủy viên	88	HTTNV	88	HTTNV		05 nhiệm vụ TH, 03 nhiệm vụ DH
2	Lương Thị Kim Lý	Ủy viên	88	HTTNV	88	HTTNV		10 nhiệm vụ TH, 03 nhiệm vụ DH
3	Nguyễn Thiên Tinh	Trưởng phòng	87	HTTNV	87	HTTNV		10 nhiệm vụ TH, 03 nhiệm vụ DH
4	Nguyễn Thị Yên	Phó Trưởng phòng	85	HTTNV	85	HTTNV		09 nhiệm vụ TH, 03 nhiệm vụ DH
5	Hoàng Ngọc Huy	Kiểm tra viên chính	88	HTTNV	88	HTTNV		08 nhiệm vụ TH, 02 nhiệm vụ DH
6	Trần Thị Loan	Kiểm tra viên	83	HTTNV	83	HTTNV		09 nhiệm vụ TH, 04 nhiệm vụ DH



V	Phòng Nghiệp vụ III		85,4	HTTNV	85,4	HTTNV		07 nhiệm vụ TH, 11 nhiệm vụ DH
1	Vũ Xuân Học	Ủy viên	88	HTTNV	88	HTTNV		07 nhiệm vụ TH, 11 nhiệm vụ DH
2	Phạm Hồng Sơn	Trưởng phòng	88	HTTNV	88	HTTNV		07 nhiệm vụ TH, 11 nhiệm vụ DH
3	Nguyễn Mạnh Doan	Phó Trưởng phòng	80	HTTNV	80	HTTNV		03 nhiệm vụ DH
4	Phạm Thị Anh Đào	Kiểm tra viên chính	86	HTTNV	86	HTTNV		04 nhiệm vụ TH, 06 nhiệm vụ DH
5	Vũ Quốc Hưng	Kiểm tra viên	85	HTTNV	85	HTTNV		01 nhiệm vụ TH, 07 nhiệm vụ DH

